

BẢN THUYẾT MINH

Ng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”

I. CĂN CỨ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại điểm b, mục 1 Điều V Quyết định 263/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025, quy định:

b) Hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung sau:

- Hỗ trợ xây dựng và nâng cấp đường giao thông đến trung tâm xã, đường giao thông thôn, xóm, giao thông nội đồng; hệ thống thủy lợi nội đồng; hạ tầng thiết yếu phục vụ phòng chống thiên tai của xã; trường học; trạm y tế xã; phát triển mạng lưới y tế cơ sở; trung tâm thể thao, nhà văn hóa xã, khu thể thao, nhà văn hóa thôn, bản; các công trình cấp nước sinh hoạt; cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn; cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở; hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ cho quá trình ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số ở nông thôn; hệ thống lưới điện nông thôn; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chợ an toàn thực phẩm cấp xã theo quy định; hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản; trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; thực hiện thông báo và gắn biển địa chỉ số cho từng hộ gia đình và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn nông thôn gắn với bản đồ số Việt Nam; phát triển kinh tế nông thôn, phát triển sản xuất liên kết chuỗi, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã, huyện, tỉnh, chứng nhận VietGap (hoặc chứng chỉ tương đương), gắn mã vùng trồng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm; đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ hợp tác xã; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp, sáng tạo trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn; tổ chức triển khai Chương trình OCOP và hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm OCOP; hỗ trợ đầu tư sửa chữa, cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất, nhà xưởng, phòng học, mua sắm thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển đào tạo lưu động và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo cho các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn; các công trình xử lý môi trường cấp xã, thôn, cải tạo nghĩa trang, cải tạo cảnh quan nông thôn, phát triển du lịch nông thôn; đảm bảo tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân, thúc đẩy bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ em và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân nông thôn; các mô hình an ninh trật tự, hỗ trợ camera an ninh ở xã, thôn; nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM đã đạt chuẩn.

- Hỗ trợ các huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới: Hoàn thành hạ tầng cấp thiết kết nối xã, huyện; hạ tầng phục vụ cho các hoạt động của cộng đồng; phát triển y tế; công trình xử lý, thu gom rác thải sinh hoạt, chất thải; nước sạch

tập trung; xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, Chương trình OCOP,... Ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa cho một công trình, dự án không quá 70% đối với các huyện miền núi, không quá 50% đối với các huyện còn lại. Căn cứ kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện thực tế của các địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể.

Các xã thuộc địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, các huyện nghèo: Kinh phí của Chương trình chỉ hỗ trợ những nội dung không thuộc đối tượng, nội dung hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để thực hiện. Các xã còn lại: Căn cứ Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện thực tế của các địa phương và nhu cầu hỗ trợ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể.

Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum” (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết) là rất cần thiết.

II. THUYẾT MINH MỘT SỐ NỘI DUNG DỰ THẢO

1. Nguyên tắc hỗ trợ

Căn cứ Điều 3, quy định ban hành tại Nghị quyết số 23/2022.NQ-HDDND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum và quy định về cơ chế, quản lý thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 tại Quyết định 263/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định 263/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Từ đó, xác định nguyên tắc hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết gồm những vấn đề sau:

1. Nguồn vốn ngân sách nhà nước phân bổ cho các Sở, ngành, địa phương, cùng với ngân sách cấp mình đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình nông thôn mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các địa phương.

3. Bố trí vốn ngân sách Nhà nước để thực hiện các nội dung, công việc cụ thể thuộc Chương trình đảm bảo theo nguồn lực ngân sách phân bổ hàng năm, khả

năng huy động từ nguồn lực khác hợp pháp ngoài ngân sách của từng khu vực địa phương để thực hiện cho phù hợp.

4. Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình được tính bằng tỷ lệ (%) ngân sách nhà nước hỗ trợ theo tổng mức đầu tư hoặc dự toán từng nội dung, công việc cụ thể được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong trường hợp trung ương có quy định mới có nội dung khác với quy định này thì thực hiện theo quy định của trung ương.

5. Các xã thuộc địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các huyện nghèo: Chỉ áp dụng quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện đối với những nội dung không thuộc đối tượng, nội dung hỗ trợ kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

2. Đối tượng áp dụng: Tại điểm b, mục 1 Điều V Quyết định 263/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025, quy định: “*Các xã thuộc địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, các huyện nghèo: Kinh phí của Chương trình chỉ hỗ trợ những nội dung không thuộc đối tượng, nội dung hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để thực hiện. Các xã còn lại: Căn cứ Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện thực tế của các địa phương và nhu cầu hỗ trợ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể*”.

Theo quy định trên, phạm vi hỗ trợ của Ngân sách Nhà nước của Chương trình (gồm NS Trung ương, địa phương) bao gồm: **(i)** các xã thuộc phạm vi của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (*Các xã còn lại ngoài các xã thuộc địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, các huyện nghèo*); **(ii)** Các xã thuộc địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các huyện nghèo: Kinh phí của Chương trình chỉ hỗ trợ những nội dung không thuộc đối tượng, nội dung hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Như vậy, quy định phạm vi, đối tượng áp dụng của Nghị quyết là các xã trên địa bàn toàn tỉnh là phù hợp.

3. Mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện từng nội dung, công việc cụ thể

Các nội dung, hạng mục hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phải được thực hiện đảm bảo quy định (Trung ương và địa phương) về mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, hạng mục cụ thể. Ngoài ra, phải đảm bảo mức hỗ trợ (tỷ lệ %) từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung, công việc như sau:

3.1. Nội dung hỗ trợ: là các nội dung, hạng mục quy định hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước được quy định tại điểm b, mục 1 Điều V Quyết định 263/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

3.2. Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước:

PHỤ LỤC THUYẾT MINH MỨC HỖ TRỢ

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
1	Các công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù: Hiện nay Sở Kế hoạch và đầu tư đang trình UBND tỉnh xem xét, thống nhất các loại danh mục công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể: - Cứng hóa đường giao thông nông thôn, - Nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn, - Phòng học mầm non (bao gồm nhà vệ sinh), - Phòng học bậc tiểu học (bao gồm nhà vệ sinh). - Khu thể thao xã, thôn, - Nhà văn hóa xã, - Kiên cố hóa kênh mương, - Công trình thủy lợi nhỏ: Hồ trữ nước, - Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.	Hỗ trợ tối đa 95% đối với các xã Đặc biệt khó khăn; hỗ trợ tối đa 90% đối với các xã còn lại. Riêng đối với hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (<i>Hồ trữ nước; Kiên cố hóa kênh mương; Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</i>): Hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (<i>Hồ trữ nước; Kiên cố hóa kênh mương; Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</i>).	- Kế thừa mức hỗ trợ mức hỗ trợ từ NSNN trong đầu tư xây dựng các các dự án thuộc các CT MTQG giai đoạn 2016 – 2020 theo NQ số 13/2018/NQ-HĐND, ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh (<i>mức hỗ trợ các công trình tối đa không quá 90%</i>) - Đối với các xã đặc biệt khó khăn: qua kết quả thực hiện giai đoạn 2016 – 2020 về huy động nguồn lực ngoài ngân sách, các địa phương chủ yếu huy động người dân tham gia bằng ngày công, việc huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, các nhân khác rất khó khăn. Vì vậy, nhằm thuận lợi trong tổ chức thực hiện, tránh gây áp lực huy động người dân tham gia đóng góp. Do vậy, đề xuất mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước tối đa không quá 95% đối với xã đặc biệt khó khăn. - Các địa phương chủ động trong việc huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, các tổ chức trong đầu tư xây dựng công trình, đồng thời, giảm sức ép huy động nguồn lực từ các hộ dân, nhất là đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, vùng đặc biệt khó khăn.
2	Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể,	Theo quy định tại Quyết định số	Tỷ lệ, mức hỗ trợ đã được Trung ương quy định cụ thể

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
	hợp tác xã	1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025, Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021- 2025;	tại quy định tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025, Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021- 2025;
3	Hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới: Nội dung hỗ trợ: Hoàn thành hạ tầng cấp thiết kết nối xã, huyện; hạ tầng phục vụ cho các hoạt động của cộng đồng; phát triển y tế; công trình xử lý, thu gom rác thải sinh hoạt, chất thải; nước sạch tập trung; xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, Chương trình OCOP và các nội dung khác	Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa cho một công trình, dự án không quá 90%, trong đó: ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa 70% đối với các huyện miền núi, không quá 50% đối với các huyện còn lại.	- Việc quy định Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa cho một công trình, dự án không quá 90%: Đối với các công trình cấp huyện, việc huy động người dân tham gia là rất khó và chủ yếu chỉ huy động từ các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp và huy động các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách để thực hiện. Ngoài ra việc quy định mức hỗ trợ này là phù hợp với quy định của Trung ương, đồng thời làm cơ sở để cho các địa phương kêu gọi các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới. - Việc quy định ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa 70% đối với các huyện miền núi, không quá 50%

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
			đối với các huyện còn lại: Được thực hiện theo quy định tại điểm b, mục 1 Điều V Quyết định 263/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.
4	Đối với các nội dung, hạng mục còn lại	Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng mức đầu tư đối với xã thuộc xã khu vực III (xã đặc biệt khó khăn) và không quá 90% tổng mức đầu tư đối với các xã còn lại.	Qua khảo sát, đánh giá nhận thấy: - Đối với các nội dung đầu tư từ nguồn vốn đầu tư phát triển: Theo NQ số 13/2018/NQ-HĐND, ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh quy định giai đoạn 2016 – 2020: NSNN hỗ trợ không quá 90% và các địa phương tổ chức thực hiện không gặp khó khăn gì và tương đối phù hợp, nội dung tham gia ngoài ngân sách chủ yếu là kêu gọi doanh nghiệp, nhà thầu đóng góp hỗ trợ và một phần từ ngày công tham gia của người dân. Tuy nhiên trong giai đoạn 2021 – 2025, do TW yêu cầu hầu hết các nội dung NSNN chỉ hỗ trợ một phần vì vậy, trong điều kiện kêu gọi đóng góp cùng một lúc sẽ rất khó khăn. - Đối với các nội dung sử dụng vốn sự nghiệp: Đây là các hoạt động liên quan đến hỗ trợ trực tiếp người dân và doanh nghiệp, do đó việc huy động người dân và các doanh nghiệp trực tiếp hưởng lợi tham gia là có

TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ từ NSNN	Thuyết minh
			khả thi; tuy nhiên đối với nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình sẽ được triển khai thực hiện theo Thông tư của Bộ Tài chính về quản lý và sử dụng vốn sự nghiệp, nên về mức chi, nội dung chi sẽ được thực hiện theo quy định của nhà nước. Từ những lý do trên: Việc quy định Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng mức đầu tư đối với xã thuộc xã khu vực III (xã đặc biệt khó khăn) và không quá 90% tổng mức đầu tư đối với các xã còn lại là phù hợp.
5	Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2021 chuyển sang thực hiện năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đang triển khai thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì tiếp tục áp dụng triển khai thực hiện đến khi hoàn thành dự án.		Theo quy định tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh